

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

Mã SKKN



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

Đề tài: Áp dụng một phần của phương pháp bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1

Lĩnh vực/môn : Tự nhiên và xã hội

Cấp học : Tiểu học

Năm học : 2016 – 2017

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

I. Lí do chọn đề tài:

Như chúng ta đã biết, đổi mới phương pháp dạy học là thay đổi lối dạy truyền thụ một chiều sang dạy học theo: “ Phương pháp dạy học tích cực”. Với kỹ thuật dạy, học tích cực sẽ giúp học sinh phát huy tính chủ động, tích cực, tự giác, sáng tạo, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, tinh thần hợp tác, kỹ năng vận động kiến thức vào những tình huống khác nhau trong học tập và thực tiễn tạo niềm vui, niềm tin, hứng thú trong học tập. Làm cho việc học là quá trình kiến tạo, học sinh tìm tòi, khám phá, phát triển, luyện tập, khai thác và sử lý thông tin, tự hình thành tri thức, có năng lực và phẩm chất của con người mới tự tin, năng động, sáng tạo trong cuộc sống.

“ **Bàn tay nặn bột**” (BTNB) là một phương pháp dạy học tích cực, thích hợp cho việc giảng dạy các kiến thức khoa học tự nhiên và xã hội. Môn Tự nhiên và xã hội là một phân môn khoa học gắn liền với tự nhiên đi cùng đời sống của con người. Thật vậy phương pháp BTNB chú trọng đến việc hình thành kiến thức cho học sinh bằng các thí nghiệm, hiểu biết tìm tòi nghiên cứu để chính các em tìm ra các câu trả lời. Với một vấn đề khoa học được đặt ra, học sinh có thể đặt ra các câu hỏi, các giả thuyết từ hiểu biết ban đầu, tiến hành các thí nghiệm nghiên cứu để kiểm chứng và đưa ra những kết luận phù hợp thông qua thảo luận, so sánh, phân tích, tổng hợp kiến thức. Cũng như các phương pháp dạy học tích cực khác, phương pháp BTNB luôn coi học sinh là trung tâm của quá trình nhận thức, chính các em là người tìm ra câu trả lời và lĩnh hội kiến thức dưới sự giúp đỡ của giáo viên. Mục tiêu của phương pháp BTNB là tạo nên tính tò mò, ham muốn khám phá, yêu và say mê khoa học của học sinh. Ngoài việc trú trọng đến kiến thức khoa học, phương pháp BTNB còn chú ý nhiều đến việc rèn kỹ năng diễn đạt thông qua ngôn ngữ nói và viết cho học sinh. Phương pháp BTNB cho thấy cách thức học tập của học sinh là tò mò tự nhiên, giúp các em có thể tiếp cận với thế giới xung quanh mình qua các hoạt động nghiên cứu, tìm tòi. Các hoạt động nghiên cứu tìm tòi gợi ý cho học sinh tìm kiếm để rút ra kiến thức cho riêng mình, qua sự tương tác với các học sinh để tìm ra phương án giải thích các hiện tượng.

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

Tiến trình tìm tòi nghiên cứu khoa học trong phương pháp BTNB là một vấn đề cốt lõi, quan trọng. Học sinh tiếp cận vấn đề đặt ra tình huống (câu hỏi lớn của bài học), nêu các giả thuyết, các nhận định ban đầu của mình, đề xuất và tiến hành các thí nghiệm nghiên cứu, đối chiếu các nhận định (giả thuyết ban đầu), đối chiếu cách làm thí nghiệm và kết quả với các nhóm. Trong quá trình này học sinh luôn luôn phải động não, trao đổi với các bạn, đây là hoạt động tích cực để tìm ra kiến thức. Giúp các em được tiếp cận dần với nghiên cứu khoa học.

Tình huống xuất phát hay tình huống nêu vấn đề là một tình huống giáo viên phải chủ động đưa ra như là một cách dẫn nhập vào bài học. Tình huống xuất phát phải ngắn gọn, gần gũi, dễ hiểu với học sinh. Tình huống xuất phát nhằm lồng ghép câu hỏi nêu vấn đề. Tình huống xuất phát càng rõ ràng thì việc dẫn nhập câu hỏi càng dễ. Câu hỏi nêu vấn đề là câu hỏi lớn của bài học. Câu hỏi nêu vấn đề cần đảm bảo yêu cầu phù hợp với trình độ, gây mâu thuẫn nhận thức và kích thích tính tò mò, thích tìm tòi, nghiên cứu của học sinh nhằm chuẩn bị tâm thế cho học sinh trước khi được khám phá, lĩnh hội kiến thức. Giáo viên phải dùng câu hỏi mở, tuyệt đối không được dùng câu hỏi đóng (trả lời có hoặc không) đối với câu hỏi nêu vấn đề. Câu hỏi nêu vấn đề càng đảm bảo các yêu cầu nêu ra ở trên thì ý đồ dạy học của giáo viên càng dễ thực hiện thành công. Rõ ràng rằng, để học sinh tìm phương án giải quyết một vấn đề hiệu quả khi và chỉ khi học sinh cảm thấy vấn đề đó có ý nghĩa, là cần thiết cho mình và có nhu cầu tìm hiểu, giải quyết nó. Vấn đề hay câu hỏi xuất phát phù hợp là câu hỏi tương thích nhu cầu tìm tòi nghiên cứu của học sinh. Vì vậy để thực hiện thành công tiết dạy theo phương pháp BTNB thì khâu quan trọng đầu tiên là tạo tình huống xuất phát cho bài dạy.

Như vậy vai trò của người giáo viên rất quan trọng trong việc định hướng, gợi ý, giúp đỡ các em tự khám phá, tự đặt ra các câu hỏi để học sinh hiểu rõ được câu hỏi và vấn đề cần giải quyết của bài học, từ đó đề xuất các phương án thực nghiệm hợp lí.

Không chỉ trong phương pháp BTNB mà dù dạy học bằng bất cứ phương pháp nào, việc học sinh hiểu rõ vấn đề đặt ra, những vấn đề trọng tâm cần giải quyết của bài học luôn là yếu tố quan trọng và quyết định sự thành công của quá trình dạy học. Chính vì thế, mặc dù chỉ mới bước đầu làm quen với phương

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

pháp BTNB, tôi vẫn mạnh dạn chọn đề tài nghiên cứu: **“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”** nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực chủ động học tập của học sinh giúp các em yêu thích môn học và học tập tiến bộ hơn, tạo cơ sở vững chắc cho các em tiếp tục học tốt.

II. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:

1. Đối tượng nghiên cứu:

Học sinh lớp 1 trường Tiểu học Nguyễn Trãi – Thanh Xuân –Hà Nội

Năm học: 2016 – 2017

2. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp nghiên cứu lý luận (phân tích, tổng hợp,...)
- Phương pháp nghiên cứu thực tiễn (quan sát, phỏng vấn,...)
- Phương pháp nghiên cứu thực nghiệm (thăm dò, khảo sát,...)

3. Phạm vi nghiên cứu:

Sử dụng phương pháp **“Bàn tay nặn bột”** khi dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1.

B.GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

I. Cơ sở lí luận

Phương pháp BTNB được sáng lập và bắt nguồn từ Pháp. Từ năm 2011, Bộ GD & ĐT có quyết định phê duyệt đề án: “*Triển khai phương pháp Bàn tay nặn bột ở trường phổ thông*” trên toàn quốc.

Phương pháp BTNB là một phương pháp dạy học tích cực dựa trên thí nghiệm, nghiên cứu, áp dụng giảng dạy cho các môn học tự nhiên. Phương pháp này chú trọng tới việc hình thành kiến thức cho học sinh bằng các thí nghiệm, quan sát, nghiên cứu tài liệu hoặc điều tra. Với một vấn đề khoa học, học sinh có thể đặt ra các câu hỏi, giả thiết từ hiểu biết ban đầu, tiến hành nghiên cứu, thí nghiệm, kiểm chứng, so sánh, phân tích, thảo luận và đưa ra kết luận phù hợp. Phương pháp này kích thích sự tò mò, ham mê khám phá của học sinh.

II.Cơ sở thực tiễn

1. Thuận lợi, khó khăn:

a.Thuận lợi:

- Nhà trường thường mở các chuyên đề để giáo viên dự giờ, trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau. Trong các buổi sinh hoạt chuyên môn trường đều tạo điều kiện cho giáo viên trao đổi, tháo gỡ những vướng mắc trong chuyên môn.

- Một số tranh ảnh trực quan để phục vụ cho các bài Tự nhiên và xã hội ở lớp 1 đã có sẵn ở thư viện.

- Nhà trường được sự quan tâm hỗ trợ và giúp đỡ về tinh thần và vật chất của lãnh đạo các cấp, các ban ngành đoàn thể trong và ngoài địa bàn. Hội cha mẹ học sinh, hoạt động của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường đảm bảo đúng kế hoạch của nhà trường và đạt kết quả giáo dục thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục văn hóa và kỹ năng sống cho học sinh.

- Các em học sinh có đủ sách giáo khoa, đủ đồ dung học tập phục vụ cho môn học.

- Phụ huynh quan tâm, giúp các con sưu tầm tranh ảnh của bài học.

b.Khó khăn:

- Giáo viên đã có nhiều cố gắng trong việc đổi mới phương pháp dạy học nhưng đôi khi cũng ngại không dám thoát li các gợi ý của sách giáo khoa, sách hướng dẫn vì sợ sai.

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

- Đối với một số giáo viên do sử dụng đồ dùng dạy học nói chung và đồ dùng trực quan nói riêng chưa được thường xuyên, nên sử dụng còn lúng túng.

- Học sinh lớp 1 vốn từ của các em còn hạn chế, các em còn lúng túng khi dùng từ diễn đạt. Thêm nữa tư duy các em chủ yếu dựa vào đặc điểm trực quan, ở bài không có nhiều tranh ảnh trực quan thì học sinh còn lúng túng, gặp nhiều khó khăn, thậm chí không thể hình thành ngay kiến thức này.

- Một số em chưa hứng thú, chưa tích cực tham gia vào giờ học Tự nhiên và xã hội.

III. Các giải pháp thực hiện đề tài:

1. Đối với giáo viên và học sinh:

a. Giáo viên:

Thực tế, phương pháp Bàn tay nặn bột không hoàn toàn là mới với các giáo viên.

Về cơ bản, đây là phương pháp tổng hợp của các phương pháp dạy học trước đây mà giáo viên đã từng tiếp xúc như: phương pháp giảng dạy giải quyết vấn đề, phương pháp dạy học tích cực,... Trong phương pháp này, yêu cầu đặt ra đối với giáo viên là:

- Tạo tình huống để học sinh phát hiện ra vấn đề trong bài học, từ đó để các em đưa ra các tình huống giải quyết vấn đề để đi đến kết quả, giúp học sinh tạo lập, cho học sinh thói làm việc như các nhà khoa học và niềm say mê sáng tạo phát hiện, giải quyết vấn đề. Mục tiêu này rất quan trọng, bởi trong cuộc sống các em gặp phải rất nhiều vấn đề cần giải quyết.

- Buộc giáo viên phải nghiên cứu kỹ bài dạy. Gắn kết chặt chẽ nội dung bài dạy với các vấn đề thiết thực, gần gũi trong cuộc sống hàng ngày và thực tế địa phương. Chuẩn bị bài chu đáo, xây dựng hệ thống câu hỏi phù hợp, logic, trọng tâm, có kiến thức thực tế, sâu rộng và các giải pháp liên hệ thực tế.

- Giáo viên nêu câu hỏi hay vấn đề xuất phát phải phù hợp là câu hỏi tương thích với trình độ học sinh, kích thích nhu cầu tìm tòi, nghiên cứu của học sinh.

- Giáo viên bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình (căn cứ chuẩn của chương trình cấp Tiểu học và đối chiếu với hướng dẫn thực hiện giảm tải của Bộ giáo dục và đào tạo)

- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, trang thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin để phục vụ cho bài dạy nhằm lôi cuốn, hấp dẫn, học sinh dễ hiểu, dễ vận dụng. Sáng tạo linh hoạt việc tổ chức các hoạt động lên lớp, phù hợp với nội dung bài dạy, kiểu bài dạy, phù hợp với đặc thù bộ môn, tâm lý lứa tuổi học sinh.

- Tích cực nghiên cứu học tập, cập nhật kiến thức, nâng cao tay nghề áp

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

dụng dụng phương pháp dạy học đổi mới. Kết hợp với các phương pháp dạy học tích cực, áp dụng phân chia nhóm hợp lí, sát đối tượng, hướng dẫn gợi mở, giúp học sinh hăng hái tìm tòi phát hiện kiến thức mới.

- Tác phong cử chỉ, lời nói phù hợp, truyền cảm, thân thiện, khơi gợi sự hứng thú chủ động tìm tòi, khám phá học tập của học sinh, động viên khuyến khích học sinh tự tin trong học tập, tạo cho học sinh sự say mê hứng thú đối với môn học.

- Cùng với giáo viên và các đồng nghiệp trong tổ chuyên môn, nhà trường từng bước rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai giảng dạy.

- Đề ứng dụng “**Bàn tay nặn bột**” vào dạy học, điều quan trọng nhất, như mọi vấn đề khác mà giáo viên thường phải giải quyết, đó là phải có đủ nhiệt huyết, quyết tâm để triển khai phương pháp mới.

Như vậy, vai trò của giáo viên rất quan trọng trong việc định hướng, gợi ý, giúp đỡ các em tự khám phá, tự đặt ra các câu hỏi để học sinh hiểu rõ được câu hỏi và vấn đề cần giải quyết của bài học, từ đó đề xuất các phương pháp thực nghiệm hợp lí.

b.Học sinh:

Học sinh có thể tiếp cận thực sự với tìm tòi, nghiên cứu và cố gắng hiểu kiến thức. Vì vậy điều cần thiết là học sinh phải hiểu rõ câu hỏi hay vấn đề đặt ra cần giải quyết trong bài học.

- Để đạt được yêu cầu này, bắt buộc học sinh phải tham gia vào bước hình thành các câu hỏi. Có nghĩa là học sinh cần có thời gian để khám phá chủ đề của bài học, thảo luận các vấn đề và các câu hỏi đặt ra để từ đó có thể suy nghĩ về những gì cần được nghiên cứu, phương án thực hiện việc nghiên cứu đó như thế nào?

- Học sinh cần có nhiều kĩ năng như: kĩ năng trả lời, đề xuất các dự đoán, giả thiết, phương án thí nghiệm, phân tích dữ liệu, giải thích và bảo vệ các kết luận của mình thông qua lời nói hay viết... Một trong các kĩ năng quan trọng đó là học sinh phải biết xác định và quan sát một sự vật, hiện tượng nghiên cứu. Học sinh cần biết trao đổi với các bạn trong nhóm, biết viết cho mình và cho người khác hiểu. Đối với học sinh nhỏ lớp 1, chỉ cần học sinh có các kĩ năng cơ bản không cần đòi hỏi nâng cao như lớp 4, 5 như phân tích dữ liệu, giải thích và bảo vệ các kết luận của mình thông qua trình bày nói hoặc viết.

- Học sinh lớp 1, thông qua quan sát, qua thực tế các sự vật hiện tượng gần gũi với các em, qua các thực nghiệm mà học sinh có thể tự hình thành kiến thức. Học sinh tự chủ tìm tòi giải quyết vấn đề đặt ra với sự theo dõi, định hướng, giúp đỡ của giáo viên.

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

- Được khuyến khích đề xuất ý kiến và cùng với thầy cô giáo thực hiện các giải pháp để việc dạy học có hiệu quả ngày càng cao. Có tinh thần tự giác say mê đối với môn học, yêu thích môn học.

- Tích cực chuẩn bị bài, chuẩn bị tâm thế để lĩnh hội kiến thức bài giảng.

- Tích cực rèn luyện, hứng thú say mê học tập, chủ động tìm hiểu kiến thức dưới sự điều dắt của thầy cô giáo. Phải rèn cho mình năng lực tự học, tự đánh giá, không ngừng vươn lên trong học tập.

- Khi giáo viên tổ chức tình huống (giao nhiệm vụ cho học sinh): học sinh hăng hái đảm nhận nhiệm vụ, gặp khó khăn, nảy sinh vấn đề cần tìm tòi giải quyết. Dưới sự chỉ đạo của giáo viên, vấn đề được diễn đạt chính xác hóa, phù hợp với mục tiêu dạy học và cá nội dung cụ thể đã xác định.

2. Các kĩ thuật dạy học và rèn luyện kĩ năng cho học sinh trong phương pháp “Bàn tay nặn bột”

2.1 Tổ chức lớp học:

Bố trí vật dụng trong lớp học: Thực hiện dạy học khoa học theo phương pháp BTNB có rất nhiều hoạt động theo nhóm. Vì vậy để tiện lợi việc tổ chức thảo luận, hoạt động nhóm tôi đã mạnh dạn sắp xếp bàn ghế theo nhóm cố định. Sau đây là một số gợi ý để giáo viên sắp xếp bàn ghế, vật dụng trong lớp học phù hợp với hoạt động nhóm:

- Các nhóm bàn ghế sắp xếp hài hòa theo số lượng học sinh trong lớp.
- Cần chú ý đến hướng ngồi của các học sinh sao cho tất cả các học sinh đều nhìn rõ thông tin trên bảng.

- Khoảng cách giữa các nhóm không quá chật, tạo điều kiện đi lại dễ dàng cho học sinh khi lên bảng trình bày, di chuyển khi cần thiết.

- Chú ý đảm bảo ánh sáng cho học sinh.

Không khí làm việc trong lớp học:

- Giáo viên cần xây dựng không khí làm việc và mối quan hệ giữa cá nhân học sinh trên sự tôn trọng lẫn nhau và đối xử công bằng, bình đẳng giữa các học sinh trong lớp. Tránh tuyệt đối luôn khen ngợi một vài học sinh nào đó hoặc để cho học sinh khá giỏi trong lớp luôn làm thay công việc của cả nhóm, trả lời các câu hỏi nêu ra mà không tạo cơ hội làm việc cho các học sinh khác.

- Giáo viên cần tạo sự thoải mái cho tất cả các học sinh.

2.2 Giúp học sinh bộc lộ quan niệm ban đầu

Đối với các em lớp 1 còn nhỏ, giáo viên cần biết chấp nhận và tôn trọng những quan điểm chưa đúng của học sinh khi trình bày biểu tượng ban đầu. Biểu tượng ban đầu là quan niệm cá nhân của riêng mỗi các em có thể trình bày bằng lời nói hay viết, vẽ ra giấy. Rồi từ đó giáo viên giúp học sinh phân tích những

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

điểm giống và khác nhau cơ bản giữa các ý kiến, từ đó hướng dẫn học sinh đặt câu hỏi cho những sự khác nhau đó.

2.3 Kỹ thuật tổ chức các hoạt động thảo luận cho học sinh

Trong quá trình thảo luận, các học sinh được kết nối với nhau bằng chủ đề thảo luận và trao đổi xoay quanh chủ đề đó. Học sinh cần được khuyến khích trình bày ý tưởng, ý kiến cá nhân của mình trước các bạn, từ đó rèn cho học sinh khả năng diễn đạt. Đồng thời có thể thông qua đó có thể giúp học sinh trong lớp đối chiếu, so sánh với suy nghĩ, ý kiến của mình. Những ý kiến trái ngược quan điểm luôn là sự kích thích mạnh mẽ cho sự thảo luận sôi nổi của lớp học.

Có hai hình thức thảo luận trong dạy học phương pháp BTNB: thảo luận nhóm nhỏ (trong nhóm làm việc) và thảo luận nhóm lớn (toàn bộ lớp học)

Để có điều kiện tốt cho hoạt động thảo luận của học sinh trong lớp học, giáo viên cần chú ý đến một số gợi ý sau để thực hiện điều khiển hoạt động của lớp học được thành công:

- Thực hiện tốt công tác tổ chức nhóm và thực hiện hoạt động nhóm cho học sinh
- Khi thực hiện lệnh thảo luận nhóm, giáo viên cần chỉ rõ nội dung thảo luận là gì mục đích của thảo luận. Lệnh yêu cầu của giáo viên càng rõ ràng và chi tiết thì học sinh càng hiểu rõ và thực hiện đúng yêu cầu.
- Trong một số trường hợp, vấn đề thảo luận được thực hiện với tốc độ nhanh bởi có nhiều ý kiến của các học sinh khá, giỏi, giáo viên nên làm chậm tốc độ thảo luận lại để các học sinh có năng lực yếu hơn có thể tham gia. Tất nhiên việc làm chậm lại tùy thuộc vào thời gian của tiết học.
- Giáo viên tuyệt đối không được nhận xét ngay là ý kiến của nhóm này đúng hay ý kiến của nhóm khác sai. Nên quan sát nhanh và chọn nhóm có ý kiến không chính xác nhất cho trình bày trước để gây mâu thuẫn, kích thích các nhóm khác có ý kiến chính xác hơn phát biểu bổ sung. Ý đồ dạy học theo phương pháp BTNB sẽ thành công khi có nhiều ý kiến trái ngược, không thống nhất để từ đó giáo viên dễ kích thích học sinh suy nghĩ, sáng tạo đề xuất câu hỏi để kiểm chứng. Câu trả lời không do giáo viên đưa ra hay nhận xét đúng hay sai mà được xuất phát khách quan qua các hình ảnh thực, qua thí nghiệm nghiên cứu.
- Giáo viên nên để một thời gian ngắn (5 – 10 phút) cho học sinh suy nghĩ trước khi trả lời để học sinh có thời gian chuẩn bị tốt các ý tưởng, lập luận, câu chữ. Khoảng thời gian này có thể giúp học sinh xoáy sâu thêm suy nghĩ về phần thảo luận hoặc đưa ra các ý tưởng mới.
- Cho phép học sinh thảo luận tự do, tuy nhiên giáo viên cần hướng dẫn học sinh tới các kết luận khoa học chính xác của bài học.

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

2.4. Kỹ thuật tổ chức hoạt động nhóm trong phương pháp “ Bàn tay nặn bột”

Hoạt động nhóm giúp học sinh làm quen với phong cách làm việc hợp tác với nhau giữa các cá nhân. Trong việc dạy học theo phương pháp BTNB, hoạt động nhóm được chú trọng nhiều, nó không chỉ giúp học sinh làm quen với phong cách làm việc khoa học, rèn luyện ngôn ngữ cho học sinh mà chúng ta sẽ phân tích kỹ hơn trong phần nói và rèn kỹ năng ngôn ngữ cho học sinh.

Mỗi nhóm học sinh được tổ chức gồm một nhóm trưởng và một thư kí để ghi chép chung các phần thảo luận nhóm. Nhóm trưởng sẽ là người đại diện cho nhóm trình bày trước lớp các ý kiến, quan điểm của nhóm mình. Mấu chốt quan trọng nhất là các học sinh trong nhóm cần làm việc tích cực với nhau, trao đổi, thảo luận sôi nổi, các học sinh tôn trọng ý kiến của nhau, các cá nhân biết lắng nghe, tạo cơ hội cho tất cả mọi người trong nhóm trình bày ý kiến của mình, biết chia sẻ đồ dung thí nghiệm, biết tóm tắt các ý kiến thống nhất của nhóm, các ý kiến chưa thống nhất, có đại diện trình bày ý kiến chung của nhóm sau thảo luận trước tập thể là một nhóm hoạt động đúng yêu cầu.

Trong quá trình học sinh thảo luận theo nhóm, giáo viên đã di chuyển đến các nhóm, tranh thủ quan sát các hoạt động của các nhóm. Giáo viên không đứng một chỗ trên bàn hoặc bục giảng để quan sát. Việc di chuyển của giáo viên có hai mục đích cơ bản: quan sát bao quát lớp, làm cho học sinh hoạt động nghiêm túc hơn vì có giáo viên tới, kịp thời phát hiện thực hiện lệnh thảo luận sai để điều chỉnh hoặc tranh thủ chọn ý kiến kém chính xác nhất để yêu cầu trình bày đầu tiên trong phần thảo luận, cũng như nhận biết nhanh ý kiến của nhóm chính xác nhất yêu cầu trình bày sau cùng.

2.5 Kỹ thuật đặt câu hỏi của giáo viên

Trong dạy học theo phương pháp BTNB, câu hỏi của giáo viên đóng vai trò quan trọng trong sự thành công của phương pháp và thực hiện tốt ý đồ dạy học. Một câu hỏi tốt là một câu hỏi kích thích, một lời mời đến sự kiểm tra chăm chú hơn, một lời mời đến thí nghiệm mới hay một bài tập mới Người ta gọi những câu hỏi này là câu hỏi “ mở” vì nó kích thích một “ hành động mở”. Các câu hỏi “ mở” khuyến khích học sinh suy nghĩ tới các câu hỏi riêng của học sinh và phương án trả lời những câu hỏi đó. Các câu hỏi này cũng mang đến cho nhóm một công việc và một sự lập luận sâu hơn. Còn các câu hỏi “ đóng” là các câu hỏi yêu cầu một câu trả lời ngắn.

Câu hỏi “ tốt” có thể giúp học sinh xác định rõ phần trả lời của mình và làm tiến trình dạy học đi đúng hướng. Vì các câu hỏi đặt ra yêu cầu học sinh suy nghĩ hành động thì cần phải được chuẩn bị tốt và bắt buộc phải là câu hỏi “ mở”

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

2.5.1 Câu hỏi nêu vấn đề:

Câu hỏi nêu vấn đề là câu hỏi lớn của bài học hay mô đun kiến thức. Là câu hỏi đặc biệt nhằm định hướng học sinh theo chủ đề của bài học nhưng cũng đủ “mở” để kích thích sự tư vấn của học sinh.

2.5.2 Câu hỏi gợi ý

Câu hỏi gợi ý là các câu hỏi được đặt ra trong quá trình làm việc của học sinh. Câu hỏi gợi ý có thể là câu hỏi “ít mở” hơn hoặc là dạng câu hỏi “đóng”. Vai trò của nó nhằm gợi ý, định hướng cho học sinh rõ hơn hoặc kích thích một suy nghĩ mới của học sinh.

Khi đặt câu hỏi gợi ý, giáo viên nên dùng các cụm từ bắt đầu như: “ Theo các em...”, “ Em nghĩ gì...”, “ Theo ý em...” ...vì các cụm từ này cho thấy giáo viên không yêu cầu học sinh đưa ra một câu trả lời chính xác mà chỉ yêu cầu học sinh giải thích ý kiến, đưa ra nhận định của các em mà thôi.

2.6 Rèn luyện ngôn ngữ cho học sinh thông qua dạy học theo phương pháp: “ Bàn tay nặn bột”

Vấn đề rèn luyện ngôn ngữ cho học sinh được phân thành hai mảng chính, đó là rèn luyện ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết. Dạy học theo phương pháp BTNB là sự hòa quện 3 phần gần như tương đương nhau đó là thí nghiệm, nói và viết. Học sinh không thể làm thí nghiệm mà không suy nghĩ và các em thể hiện suy nghĩ bằng cách thảo luận (nói) hoặc viết.

-Nói: Phương pháp BTNB khuyến khích trao đổi bằng ngôn ngữ nói về những quan sát, những giả thuyết, những thí nghiệm và những giải thích. Một số học sinh có khí khấn về ngôn ngữ nói trong một số lĩnh vực nào đó đã phát biểu ý kiến một cách tự giác hơn khi các thao tác trong hoạt động khoa học bắt buộc chúng phải làm tập thể và phải đối mặt với các hiện tượng tự nhiên. Học sinh học cách bảo vệ quan điểm của mình, biết lắng nghe người khác, biết thừa nhận trên cơ sở của lí lẽ, biết làm việc cho mục đích chung của một khuôn khổ nhất định.

-Viết: Văn phong (lối viết) là cách thức thể hiện ra ngoài những hoạt động của mình. Nó cũng cho phép giữ lại dấu vết của các thông tin đã thu nhận được, tổng hợp và hình thức hóa để làm nảy sinh ý tưởng mới. Nó cũng làm cho thông báo được dễ dàng tiếp nhận dưới dạng đồ thị vì thông tin đôi khi khó phát biểu và cho phép các kết quả tranh luận.

- Chuyển từ nói sang viết: Chuyển từ một cách thức thông báo này sang một cách thức thông báo khác là một giai đoạn quan trọng. Phương pháp BTNB đề nghị dành một thời gian để ghi chép cá nhân, để thảo luận xây dựng tập thể

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

những câu thuật lại các kiến thức đã được trao đổi và học cách thức sử dụng các cách thức viết khác nhau.

2.7 Kỹ thuật chọn ý tưởng, nhóm ý tưởng của học sinh

Khi chọn ý tưởng và nhóm ý tưởng của học sinh giáo viên cần chú ý những điểm sau:

- Cho học sinh phát biểu ý kiến tự do và tuyệt đối không nhận xét đúng hay sai các ý đó ngay sau khi học sinh phát biểu.
- Đối với những ý tưởng phức tạp hay có nhiều ý kiến khác biệt, giáo viên nên ghi chú lại một góc trên bảng để học sinh dễ theo dõi.
- Đối với những biểu tượng ban đầu được học sinh trình bày bằng hình vẽ, sơ đồ, thì giáo viên quan sát và chọn một số hình vẽ tiêu biểu, có những điểm sai lệch nhau rõ rệt để dán lên bảng, giúp học sinh dễ so sánh, nhận xét.
- Khi yêu cầu học sinh trình bày, nên cho những học sinh có ý tưởng sai lệch nhiều với kiến thức đúng trình bày trước, những học sinh có ý kiến tốt hơn trình bày sau. Giáo viên không nhận xét ý kiến của học sinh khi học sinh phát triển. Từ các sự khác biệt của các ý tưởng sẽ giúp học sinh thắc mắc vậy ý tưởng nào là đúng, làm sao để kiểm chứng nó... đó là mâu thuẫn nhận thức giúp học sinh đề xuất ra các thí nghiệm kiểm chứng hoặc các phương án tìm ra câu trả lời.
- Khi yêu cầu học sinh phát biểu, nêu ý kiến (ý tưởng), giáo viên cần chú ý về mặt thời gian, hướng dẫn học sinh cách trả lời thẳng vào câu hỏi, không kéo dài, trả lời vòng vo mà cần trả lời ngắn gọn, đủ ý. Làm như vậy sẽ tiết kiệm được thời gian của tiết học, đồng thời sẽ giúp học sinh rèn luyện được suy nghĩ, ý tưởng của mình về mặt ngôn ngữ.
- Khi yêu cầu học sinh khác nhận xét ý kiến của học sinh trước, giáo viên nên yêu cầu học sinh nhận xét theo hướng “đồng ý và có bổ sung” hay “không đồng ý và có ý kiến khác” chứ không nhận xét “ý kiến bạn này đúng, ý kiến bạn kia sai”.
- Giáo viên cần tóm tắt ý tưởng tóm tắt ý tưởng của học sinh khi viết lên bảng.

2.8 Hướng dẫn học sinh đề xuất thí nghiệm nghiên cứu hay phương án tìm ra câu, trả lời

Bước đề xuất thí nghiệm nghiên cứu hay các giải pháp tìm câu trả lời của học sinh là một bước khá phức tạp để điều khiển tiết học, đòi hỏi giáo viên phải có kỹ năng sư phạm để điều khiển tiết học, tránh để học sinh đi quá xa yêu cầu nội dung của bài học. Tùy từng trường hợp cụ thể mà giáo viên có phương án phù hợp, tuy nhiên cần chú ý mấy điểm sau:

- Đối với ý kiến hay vấn đề đặt ra đơn giản, ít phương án hay thí nghiệm

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

chứng minh thì giáo viên có thể cho học sinh trả lời được trực tiếp phương án mà học sinh đề xuất.

- Phương án tìm câu trả lời hay thí nghiệm kiểm chứng đều xuất phát từ những sự khác biệt của các ý tưởng ban đầu (biểu tượng ban đầu) của học sinh, vì vậy giáo viên đều xoáy sâu vào các điểm khác biệt gây tranh cãi đó để giúp học sinh tự đặt câu hỏi thắc mắc và thôi thúc học sinh đề xuất các phương án để tìm ra câu trả lời.

- Đối với học sinh tiểu học, giáo viên nên giúp các em suy nghĩ đơn giản với các vật thí nghiệm thân thiện, quen thuộc, hạn chế những thí nghiệm phức tạp hay dùng những vật thí nghiệm qua xa lạ đối với học sinh.

- Khi học sinh đề xuất phương án tìm câu trả lời, giáo viên không nên nhận xét phương án đó đúng hay sai mà chỉ nên hỏi ý kiến các học sinh khác nhận xét, phân tích. Nếu các học sinh khác không trả lời được thì giáo viên gợi ý những mâu thuẫn mà phương án đó không đưa ra câu trả lời được nhằm gợi ý để học sinh tự rút ra nhận xét và loại bỏ phương án. Giáo viên cũng có thể ghi chú trên bảng một lượt các ý kiến khác nhau rồi yêu cầu cả lớp cho ý kiến nhận xét.

- Giáo viên nên chuẩn bị sẵn sàng cho tình huống học sinh không nêu được phương án tìm câu trả lời hoặc các phương án đưa ra quá ít, nghèo nàn về ý tưởng (đối với những trường hợp có nhiều phương án tìm câu trả lời). Với trường hợp này giáo viên chuẩn bị sẵn một số phương án để đưa ra hỏi ý kiến của học sinh.

2.9 Hướng dẫn học sinh phân tích thông tin, hiện tượng quan sát khi nghiên cứu để đưa ra kết luận

Khi làm thí nghiệm hay quan sát hoặc nghiên cứu tài liệu để tìm ra câu trả lời, giáo viên cần hướng dẫn học sinh biết chú ý đến các thông tin chính để rút ra kết luận tương ứng với câu hỏi. Đối với học sinh tiểu học vấn đề này hoàn toàn không đơn giản. Học sinh cần được hướng dẫn làm quen dần dần.

Giáo viên cần chú ý mấy điểm sau:

- Lệnh thực hiện phải rõ ràng, ngắn gọn, dễ hiểu giúp học sinh nhớ và làm theo đúng hướng dẫn.

- Quan sát, bao quát lớp khi học sinh làm thí nghiệm. Gợi ý vừa đủ nghe cho nhóm học sinh làm sai lệch đặt chú ý vào những chỗ không cần thiết cho câu hỏi. Không nên nói to vì sẽ gây nhiễu cho các nhóm khác đang làm đúng vì tâm lí học sinh khi nghe giáo viên nhắc thì cứ nghĩ là giáo viên hướng dẫn cách làm đúng và nghi ngờ vào hướng thực hiện mà mình đang làm.

- Cùng một thí nghiệm kiểm chứng nhưng các nhóm khác nhau học sinh

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

có thể sẽ bố trí thí nghiệm khác nhau với các vật dụng và cách tiến hành khác nhau theo quan niệm của các em, giáo viên không được nhận xét đúng hay sai và cũng không có biểu hiện biết ai đang làm đúng, ai đang làm sai. Khuyến khích học sinh độc lập thực hiện giữa các nhóm, không nhìn và học theo nhau.

2.10 So sánh kết quả thu nhận được và đối chiếu với kiến thức khoa học

Trong hoạt động học của học sinh theo phương pháp BTNB, học sinh khám phá các sự vật, hiện tượng trong thế giới tự nhiên theo con đường mô phỏng gần giống với quá trình tìm ra kiến thức mới của các nhà khoa học. Học sinh đưa ra dự đoán, thực hiện thí nghiệm, thảo luận với nhau và đưa ra kết luận như công việc của các nhà khoa học thực thụ khi xây dựng kiến thức.

2.11 Đánh giá học sinh trong dạy học theo phương pháp “ Bàn tay nặn bột”

Một số gợi ý để giáo viên áp dụng đánh giá học sinh trong dạy học theo phương pháp BTNB

- Đánh giá học sinh trong quá trình làm thí nghiệm.
- Đánh giá học sinh thông qua sự tiến bộ nhận thức của học sinh phiếu dự đoán
- Đánh giá học sinh trong quá trình thảo luận, trình bày, phát biểu ý kiến tại lớp học.

Nói tóm lại dạy học theo phương pháp BTNB là giúp học sinh luyện các kỹ năng tìm phương án giải quyết cho các vấn đề đặt ra, hiểu kiến thức hơn là việc làm rõ hay giúp học sinh ghi nhớ kiến thức. Chính vì vậy việc đánh giá học sinh cũng nên thay đổi theo hướng kiểm tra kỹ năng, kiểm tra năng lực nhận thức hơn là kiểm tra độ ghi nhớ kiến thức (đúng theo cách đánh giá mới của thông tư 30 và thông tư 22 của Bộ GD&ĐT)

3. Một số lưu ý khi áp dụng phương pháp “ Bàn tay nặn bột” vào dạy học

- Liệt kê các bài có thể áp dụng phương pháp BTNB
 - Giáo viên cần chuẩn bị trước các thí nghiệm, dự kiến để có kết quả như mong muốn.
 - Sử dụng CNTT cho bài áp dụng phương pháp BTNB đúng lúc, đúng chỗ, hợp lí.
 - Với một số thí nghiệm đơn giản, giáo viên có thể giao việc cho học sinh bằng những phiếu giao việc, tự học sinh chuẩn bị các vật liệu cho nhóm của mình.
- ***Xây dựng tiết học theo gợi ý***

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

- Mục tiêu bài học
- Hoạt động có thể áp dụng phương pháp BTNB
- Phương pháp thí nghiệm sử dụng
- Thiết bị cần có
- Những thí nghiệm có thể thực hiện

• **Tổ chức lớp học**

- Sắp xếp bàn ghế cho phù hợp với số học sinh
- Chia nhóm từ 4 – 6em / nhóm
- Có chỗ dành riêng để vật liệu lớp học

• **Trong quá trình giảng dạy**

Lưu ý khi lựa chọn quan niệm ban đầu để đưa ra thảo luận:

- Không chọn hoàn toàn các quan niệm đúng
- Tuyệt đối không bình luận, nhận xét gì về tính đúng sai của các ý kiến ban đầu
- Lựa chọn các quan niệm vừa đúng vừa sai

• **Lựa chọn phương pháp thí nghiệm phù hợp**

- Phương pháp quan sát tranh ảnh, quan sát vật thật
- Phương pháp mô hình
- Phương pháp mô hình
- Sử dụng phương pháp thường xuyên để rèn thói quen cho học sinh.

Rèn cho học sinh kỹ năng diễn đạt rõ ràng, ngắn gọn để đảm bảo thời gian. Sưu tầm tài liệu, sách, tranh ảnh,... phục vụ cho bài học.

IV. Khả năng vận dụng phương pháp “ Bàn tay nặn bột” trong dạy học môn Tự nhiên và xã hội lớp 1 ở trường Tiểu học

1. Các bài trong môn TN&XH lớp 1 có thể áp dụng phương pháp “ Bàn tay nặn bột”

STT	Lớp	Bài	Tên bài dạy
01	1	22	Cây rau
02	1	23	Cây hoa
03	1	24	Cây gỗ
04	1	25	Con cá
05	1	26	Con gà
06	1	27	Con mèo
07	1	28	Con muỗi

1. Ví dụ minh họa một số tình huống xuất phát trong dạy học theo phương pháp “ Bàn tay nặn bột”

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

Trong năm học vừa qua, tôi đã chọn được một số bài về **cây cối và con vật** trong chương trình Tự nhiên và xã hội lớp 1 để dạy theo phương pháp BTNB. Các bài này đều là những sự vật gần gũi với các em, các em đã được nhìn thấy hàng ngày. Tôi đã xây dựng được một số tình huống xuất phát cho các chủ đề đó.

Với học sinh lớp 1, xây dựng phương pháp BTNB sao cho thật dễ hiểu, đơn giản, giúp cho học sinh bước đầu tiếp cận với tìm hiểu khoa học, khám phá sự vật xung quanh mình, nên tôi chỉ lồng ghép một phần của phương pháp BTNB vào bài học. Các em chưa phải làm thí nghiệm nhiều, chủ yếu là quan sát hình ảnh, vật thật hay thực hành để tìm hiểu sự vật đó có cấu tạo, đặc điểm, nơi sống, ích lợi (tác hại), cách chăm sóc (sự vật có lợi), cách diệt (con vật có hại) như thế nào. Tôi đã xây dựng các bài dạy cụ thể như sau:

1.1 Bài 22: Cây rau :

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Tình huống xuất phát	
<p>*Bước 1: Tình huống xuất phát Phát cho mỗi nhóm 1 cây rau Cây rau có đặc điểm gì ?</p> <p>*Bước 2: Dự đoán Làm bộc lộ các quan niệm ban đầu của học sinh về nội dung khoa học của bài học :</p> <ul style="list-style-type: none">-Yêu cầu học sinh quan sát, sờ và cảm nhận cây rau mềm hay cứng, màu sắc-GV tổng hợp các ý kiến của HS rồi yêu cầu HS- Ghi lại tên bộ phận của cây rau mà con quan sát (2 – 3 phút)- GV đưa bài của các nhóm lên bảng <p>*Bước 3: Đề xuất các câu hỏi và hướng giải quyết</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu học sinh thảo luận, đưa ra các câu hỏi tìm hiểu về cây rau-GV ghi nhanh ý chính lên bảng	<p>Tiếp nhận vấn đề</p> <p>-HS ghi lại</p> <p>-Ghi lại</p> <p>-Đại diện nhóm lên nêu các bộ phận bên ngoài của cây rau</p> <p>- Nhóm khác nhận xét và bổ sung</p> <p>Thảo luận 2 – 3 phút : ghi nhanh ra vở ghi chép</p> <p>Nêu câu hỏi</p>

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

2.2 Bài 23: Cây hoa

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Tình huống xuất phát	
<p>*Bước 1: Tình huống xuất phát Ai đã được nhìn cây hoa? Mỗi nhóm đã chuẩn bị 1 cây hoa Cây hoa có đặc điểm gì?</p> <p>*Bước 2: Dự đoán Làm bộc lộ các quan niệm ban đầu của học sinh về nội dung khoa học của bài học : - Yêu cầu học sinh quan sát, sờ và cảm nhận cây hoa mềm hay cứng, màu sắc - GV tổng hợp các ý kiến của HS rồi yêu cầu HS - Ghi lại tên bộ phận của cây rau mà con quan sát (2 – 3 phút) - GV đưa bài của các nhóm lên bảng</p> <p>*Bước 3: Đề xuất các câu hỏi và hướng giải quyết - Yêu cầu học sinh thảo luận, đưa ra các câu hỏi tìm hiểu về cây hoa - GV ghi nhanh ý chính lên bảng</p>	<p>HS nêu ý kiến, lấy cây hoa Tiếp nhận vấn đề</p> <p>-HS ghi lại</p> <p>- Ghi lại</p> <p>- Đại diện nhóm lên nêu các bộ phận bên ngoài của cây hoa - Nhóm khác nhận xét và bổ sung</p> <p>Thảo luận 2 – 3 phút : ghi nhanh ra vở ghi chép</p> <p>Nêu câu hỏi</p>
<div data-bbox="226 1305 592 1709" data-label="Image"> </div> <p>* Bước 4:Thực hành - GV đưa hình ảnh, video,...kết hợp các phương pháp giảng dạy, rèn kĩ năng diễn đạt giúp HS khám phá dần các câu hỏi thắc mắc. - Cây hoa được trồng ở dưới đất, ở vườn, ở chậu,... - Các loại cây hoa : hoa lan, hoa đồng</p>	<div data-bbox="620 1305 1059 1608" data-label="List-Group"> <ul style="list-style-type: none"> <li style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin-bottom: 5px;">Cây hoa được trồng ở đâu? <li style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin-bottom: 5px;">Kể tên các loại cây hoa ? <li style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin-bottom: 5px;">Trồng cây hoa có để làm gì? <li style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin-bottom: 5px;">Chăm sóc cây hoa như thế nào? </div> <p>-HS quan sát tranh ảnh (sưu tầm, có</p>

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

- Yêu cầu học sinh quan sát, sờ và cảm nhận cây gỗ mềm hay cứng, thân cây to hay bé, nhánh hay sần sùi, cây gỗ cao hay thấp
- GV tổng hợp các ý kiến của HS rồi yêu cầu HS
- Ghi lại tên bộ phận của cây gỗ mà con quan sát (2 – 3 phút)
- GV đưa bài của các nhóm lên bảng

***Bước 3: Đề xuất các câu hỏi và hướng giải quyết**

- Yêu cầu học sinh thảo luận, đưa ra các câu hỏi tìm hiểu về cây gỗ
- GV ghi nhanh ý chính lên bảng



Cây gỗ được trồng ở đâu?

Biết tên các cây gỗ gì?

Trồng cây gỗ để làm gì?

Chăm sóc cây gỗ như thế nào?

-HS ghi lại

-Ghi lại

- Đại diện nhóm lên nêu các bộ phận bên ngoài của cây gỗ
- Nhóm khác nhận xét và bổ sung

Thảo luận 2 – 3 phút : ghi nhanh ra vở ghi chép

Nêu câu hỏi

*** Bước 4:Thực hành**

- GV đưa hình ảnh, video,...kết hợp các phương pháp giảng dạy, rèn kỹ năng diễn đạt giúp HS khám phá dần các câu hỏi thắc mắc.
- Cây gỗ được trồng ở dưới đất, đường phố, ở rừng, dưới nước,....
- Các loại gỗ: cây lim, cây mít, cây bạch đàn, cây xà cừ, cây gỗ xua, cây xoan, cây...Cây được trồng ở đường phố, cây

-HS quan sát tranh ảnh (sưu tầm, có sẵn), vi deo, thực tế ở gia đình,...và nêu ý kiến trả lời các câu hỏi

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

<p>trồng ở rừng, ở biển,...Trồng cây lấy bóng mát, giữ đất chống sới mòn, lũ,...</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kết hợp xen kẽ giáo dục kỹ năng sống: không bẻ cành, trèo cây nơi công cộng, trồng và chăm sóc cây ở trường, tuyên truyền cho mọi người không phá rừng, bảo vệ môi trường xanh – sạch – đẹp <p>*Bước 5: Kết luận</p> <p>GV hỏi và giúp hs liên kết lại các phần để có kết luận ngắn gọn, học sinh nắm bắt được kiến thức mới của bài học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cây gỗ gồm ba bộ phận chính: rễ, thân, lá (có cây có hoa) - Cây gỗ được trồng ở đường phố, ở rừng. ở công viên, trường học, ở ngoài biển,... - Cây gỗ trồng để lấy bóng mát, làm đồ dùng, chống bão lũ,... - Cần chăm sóc và trồng cây xanh. 	<p>HS đọc lại kết luận</p>
--	----------------------------

2.4 Bài 25: Con cá

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Tình huống xuất phát	
<p>*Bước 1: Tình huống xuất phát</p> <p>Phát cho mỗi tổ 1 bình, mỗi bình có 1 con cá</p> <p>Con cá có cấu tạo bên ngoài như thế nào?</p> <p>*Bước 2: Dự đoán</p> <p>Làm bộc lộ các quan niệm ban đầu của học sinh về nội dung khoa học của bài học :</p> <ul style="list-style-type: none"> -Yêu cầu học sinh quan sát con cá ở trong bình: Các bộ phận bên ngoài của cá? Mỗi bộ phận có nhiệm vụ gì?... - GV tổng hợp các ý kiến của HS rồi yêu cầu HS vẽ tranh - Ghi lại tên bộ phận của con cá mà con quan sát (2 – 3 phút) 	<p>Tiếp nhận vấn đề</p> <p>-HS ghi lại</p> <p>-Ghi lại</p> <p>-Đại diện nhóm lên nêu các bộ phận bên ngoài của con cá</p>

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

<p>- GV đưa bài của các nhóm lên bảng</p> <p>*Bước 3: Đề xuất các câu hỏi và hướng giải quyết</p> <p>- Yêu cầu học sinh thảo luận, đưa ra các câu hỏi tìm hiểu về con cá</p> <p>- GV ghi nhanh ý chính lên bảng</p>	<p>- Nhóm khác nhận xét và bổ sung</p> <p>Thảo luận 2 – 3 phút : ghi nhanh ra vở ghi chép</p> <p>Nêu câu hỏi</p>
<p>* Bước 4:Thực hành</p> <p>- GV đưa hình ảnh, bình có cá ...kết hợp các phương pháp giảng dạy, rèn kỹ năng diễn đạt giúp HS khám phá dần các câu hỏi thắc mắc.</p> <p>- Cá sống ở dưới nước:</p> <p>+Cá sống ở ao, hồ là cá nước ngọt,</p> <p>+Cá sống ở biển là cá nước mặn</p> <p>- Các loại cá: cá rô, cá quả, cá diêu hồng, cá mập, cá heo, cá trình, cá trắm, cá trê,...</p> <p>- Đánh bắt cá bằng dụng cụ: lưới, câu,vó, bè, ...</p> <p>- Nuôi cá để lấy thịt, làm cảnh, làm nước mắm, làm cá hộp để xuất khẩu,..</p> <p>- Các món ăn được chế biến từ cá: cá rán, riêu cá, cá kho, cá tẩm bột,...</p> <p>- GV kết hợp xen kẽ giáo dục kỹ năng sống:</p> <p>+ Cách chăm sóc cá</p> <p>+ Nên ăn cá thường xuyên, phải cẩn thận tránh hóc xương.</p> <p>+ Giữ vệ sinh môi trường để nước không bị ô nhiễm.</p>	<p>Cá sống ở đâu?</p> <p>Nuôi cá để làm gì?</p> <p>Kể tên các loại mà con biết?</p> <p>Đánh bắt cá bằng dụng cụ gì?</p> <p>Chăm sóc cá như thế nào?</p> <p>Ăn thịt cá có lợi gì?</p> <p>-HS quan sát tranh ảnh (suu tầm, có sẵn), bình cá (mỗi nhóm 1 con cá) , thực tế ở gia đình,...và nêu ý kiến trả lời các câu hỏi</p>



- Cá sống ở đâu?
- Nuôi cá để làm gì?
- Kể tên các loại mà con biết?
- Đánh bắt cá bằng dụng cụ gì?
- Chăm sóc cá như thế nào?
- Ăn thịt cá có lợi gì?

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

<p>*Bước 5: Kết luận GV hỏi và giúp hs liên kết lại các phần để có kết luận ngắn gọn, học sinh nắm bắt được kiến thức mới của bài học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con cá gồm ba bộ phận chính: đầu, mình, vây và vây đuôi - Cá thở bằng mang, di chuyển bằng vây và đuôi. - Nuôi cá để ăn, làm cảnh, làm thuốc, làm nước mắm.... Thịt cá nhiều đạm và vitamin - Cần chăm sóc và bảo vệ môi trường sạch để cá không bị chết 	<p align="center">HS đọc lại kết luận</p>
---	---

2.5 Bài 26: Con gà

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Tình huống xuất phát	
<p>*Bước 1: Tình huống xuất phát Hiện tranh con gà Con gà có cấu tạo bên ngoài như thế nào?</p> <p>*Bước 2: Dự đoán Làm bộc lộ các quan niệm ban đầu của học sinh về nội dung khoa học của bài học :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh quan sát tranh con gà và vi deo: Các bộ phận bên ngoài của gà? Mỗi bộ phận có nhiệm vụ gì?... - GV tổng hợp các ý kiến của HS rồi yêu cầu HS vẽ tranh - Ghi lại tên bộ phận của con gà mà con quan sát (2 – 3 phút) - GV đưa bài của các nhóm lên bảng <p>*Bước 3: Đề xuất các câu hỏi và hướng giải quyết - Yêu cầu học sinh thảo luận, đưa ra các câu hỏi tìm hiểu về con gà</p>	<p>Tiếp nhận vấn đề</p> <p align="center">-HS ghi lại</p> <p align="center">-Ghi lại</p> <p align="center">-Đại diện nhóm lên nêu các bộ phận bên ngoài của con gà - Nhóm khác nhận xét và bổ sung</p> <p>Thảo luận 2 – 3 phút : ghi nhanh ra vở ghi chép Nêu câu hỏi</p>

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

- GV ghi nhanh ý chính lên bảng



Gà sống ở đâu?

Nuôi gà để làm gì?

Kể tên các loại gà?

Chăm sóc con gà như thế nào?

Con gà mắc bệnh gì?

*** Bước 4: Thực hành**

-GV đưa hình ảnh, video ...kết hợp các phương pháp giảng dạy, rèn kỹ năng diễn đạt giúp HS khám phá dần các câu hỏi thắc mắc.

- Gà được nuôi ở nhà, ở trang trại
- Các loại cá: gà ri, gà tây, gà logo,...
- Nuôi cá để lấy thịt, lấy trứng, làm cảnh, .
- Gà đẻ trứng, ấp thành gà con, gà con lớn thành gà ...
- Gà trống gáy, gà mái đẻ trứng.
- Các món ăn được chế biến từ gà: gà rán, phở gà, gà hầm, gà luộc,...
- GV kết hợp xen kẽ giáo dục kỹ năng sống:

- + Cách chăm sóc gà
- + Tiêm phòng cho gà và có bảo hộ khi thịt gà, phòng chống bệnh cho gà.

***Bước 5: Kết luận**

GV hỏi và giúp hs liên kết lại các phần để có kết luận ngắn gọn, học sinh nắm bắt được kiến thức mới của bài học

- Con gà gồm ba bộ phận chính: đầu, mình, chân và lông đuôi
- Gà thở bằng mũi, di chuyển bằng chân
- Nuôi gà để lấy thịt và trứng, gà cung cấp chất đạm và canxi
- Cần chăm sóc và bảo vệ môi trường sạch để gà không bị mắc bệnh

-HS quan sát tranh ảnh (sưu tầm, có sẵn), thực tế ở gia đình,...và nêu ý kiến trả lời các câu hỏi


-HS quan sát con gà

-HS quan sát di chuyển của gà
-HS so sánh sự khác nhau gà trống và gà mái

HS đọc lại kết luận

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

2.6 Bài 27: Con mèo

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Tình huống xuất phát	
<p>*Bước 1: Tình huống xuất phát Hiện tranh con mèo Con mèo có cấu tạo bên ngoài như thế nào?</p> <p>*Bước 2: Dự đoán Làm bộc lộ các quan niệm ban đầu của học sinh về nội dung khoa học của bài học : -Yêu cầu học sinh quan sát tranh con gà và vi deo: Các bộ phận bên ngoài của gà ? Mỗi bộ phận có nhiệm vụ gì?... -GV tổng hợp các ý kiến của HS rồi yêu cầu HS vẽ tranh - Ghi lại tên bộ phận của con mèo mà con quan sát (2 – 3 phút) - GV đưa bài của các nhóm lên bảng</p> <p>*Bước 3: Đề xuất các câu hỏi và hướng giải quyết - Yêu cầu học sinh thảo luận, đưa ra các câu hỏi tìm hiểu về con mèo -GV ghi nhanh ý chính lên bảng</p>	<p>Tiếp nhận vấn đề</p> <p>-HS ghi lại</p> <p>-Ghi lại</p> <p>-Đại diện nhóm lên nêu các bộ phận bên ngoài của con mèo - Nhóm khác nhận xét và bổ sung</p> <p>Thảo luận 2 – 3 phút : ghi nhanh ra vở ghi chép Nêu câu hỏi</p>
	<div style="border: 1px solid black; padding: 2px; margin-bottom: 5px;">Mèo sống ở đâu?</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 2px; margin-bottom: 5px;">Nuôi mèo để làm gì?</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 2px; margin-bottom: 5px;">Chăm sóc con mèo như thế nào?</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 2px; margin-bottom: 5px;">Mèo có những bộ lông màu gì?</div>
<div style="border: 1px solid black; padding: 2px; width: fit-content; margin: 0 auto;">Mèo đẻ con hay đẻ trứng?</div>	
<p>* Bước 4:Thực hành -GV đưa hình ảnh, video ...kết hợp các phương pháp giảng dạy, rèn kĩ năng diễn đạt giúp HS khám phá dần các câu</p>	


“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

<p>hỏi thắc mắc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mèo được nuôi ở nhà. - Nuôi mèo để bắt chuột, làm cảnh, . - Mèo cái sinh ra mèo con và nuôi con bằng sữa. - Chăm sóc và bảo vệ mèo - Cách mèo bắt chuột <p>-GV kết hợp xen kẽ giáo dục kỹ năng sống:</p> <p>+ Tiêm phòng cho mèo.</p> <p>+ Khi chơi với mèo không nên để mèo cắn, tiêm phòng nếu bị mèo cào, cắn.</p> <p>*Bước 5: Kết luận</p> <p>GV hỏi và giúp hs liên kết lại các phần để có kết luận ngắn gọn, học sinh nắm bắt được kiến thức mới của bài học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con mèo gồm ba bộ phận chính: đầu, mình, chân và đuôi - Mèo thở bằng mũi, di chuyển bằng chân - Nuôi mèo để bắt chuột, làm cảnh - Cần chăm sóc và giữ vệ sinh cho mèo. 	<ul style="list-style-type: none"> -HS quan sát tranh ảnh (sưu tầm, có sẵn), thực tế ở gia đình,... và nêu ý kiến trả lời các câu hỏi -HS quan sát con mèo <p>-HS quan sát di chuyển của mèo</p> <p>HS đọc kết luận</p>
--	--

2.7 Bài 27: Con muỗi

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Tình huống xuất phát	
<p>*Bước 1: Tình huống xuất phát</p> <p>Ai đã nhìn thấy con muỗi? Con hãy vẽ con muỗi Con muỗi có cấu tạo bên ngoài như thế nào?</p> <p>*Bước 2: Dự đoán</p> <p>Làm bộc lộ các quan niệm ban đầu của học sinh về nội dung khoa học của bài học :</p> <p>-Yêu cầu học sinh quan sát tranh con muỗi và video: Các bộ phận bên ngoài của muỗi ? Mỗi bộ phận có nhiệm vụ gì?...</p>	<p>Tiếp nhận vấn đề</p> <p>-HS ghi lại</p> <p>-Ghi lại</p>

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

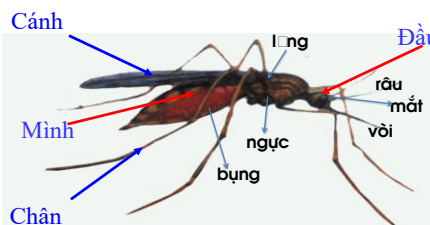
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổng hợp các ý kiến của HS rồi yêu cầu HS vẽ tranh - Ghi lại tên bộ phận của con muỗi mà con quan sát (2 – 3 phút) - GV đưa bài của các nhóm lên bảng <p>*Bước 3: Đề xuất các câu hỏi và hướng giải quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh thảo luận, đưa ra các câu hỏi tìm hiểu về con mèo - GV ghi nhanh ý chính lên bảng 	<ul style="list-style-type: none"> -Đại diện nhóm lên nêu các bộ phận bên ngoài của con muỗi - Nhóm khác nhận xét và bổ sung <p>Thảo luận 2 – 3 phút : ghi nhanh ra vở ghi chép Nêu câu hỏi</p>
	<div style="border: 1px solid black; padding: 2px; margin-bottom: 2px;">Nơi sống của muỗi?</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 2px; margin-bottom: 2px;">Muỗi truyền bệnh gì?</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 2px; margin-bottom: 2px;">Diệt muỗi bằng vật dụng nào?</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 2px;">Muỗi sinh sản như thế nào?</div>
<div style="border: 1px solid black; padding: 5px;">Có cách nào phòng tránh không bị muỗi đốt?</div>	
<p>* Bước 4:Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV đưa hình ảnh, video ...kết hợp các phương pháp giảng dạy, rèn kĩ năng diễn đạt giúp HS khám phá dần các câu hỏi thắc mắc. - Muỗi sống nơi ẩm thấp, ao tù nước đọng. - Muỗi cái hút máu người - Muỗi đẻ trứng ở dưới nước, trứng nở thành nòng nọc, nòng nọc lột xác thành con muỗi. - Muỗi truyền bệnh sốt xuất huyết sốt rét, vi rút zika,... - Diệt muỗi bằng cách: thả cá diệt bọ gậy, nằm màn tránh muỗi đốt, đèn bắt muỗi, phun thuốc diệt muỗi -GV kết hợp xen kẽ giáo dục kĩ năng sống. +Không để muỗi đốt. 	<ul style="list-style-type: none"> -HS quan sát tranh ảnh (sưu tầm, có sẵn), thực tế ở gia đình,...và nêu ý kiến trả lời các câu hỏi -HS quan sát con muỗi -HS quan sát muỗi đốt và muỗi truyền bệnh

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”




<p>+Không để nước đọng, vệ sinh nơi ở. +Diệt muỗi bằng các dụng cụ cần thiết.</p> <p>*Bước 5: Kết luận GV hỏi và giúp hs liên kết lại các phần để có kết luận ngắn gọn, học sinh nắm bắt được kiến thức mới của bài học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con muỗi gồm ba bộ phận chính: đầu, mình, chân và cánh - Muỗi di chuyển bằng chân và cánh - Muỗi truyền bệnh nguy hiểm - Cần diệt muỗi và giữ vệ sinh nơi ở. 	<p align="center">HS đọc lại kết luận</p>
--	---

2. Ví dụ minh họa bằng một tiết dạy cụ thể và tôi đã đạt tiết thi dạy giỏi cấp Quận trong năm học vừa qua





Bài 28: Con muỗi

Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	ĐDDH
<p>I.Giới thiệu bài</p>	<p>Nêu câu đố GV ghi đầu bài lên bảng</p>	<p>Giải câu đố</p>	
<p>2.Hoạt động 1 <i>Vẽ và viết tên các bộ phận bên ngoài con muỗi</i> MT: HS nắm bắt được cấu tạo bên ngoài con muỗi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chia nhóm - Ai đã nhìn thấy con muỗi? - Con nhìn thấy ở đâu? - Con hãy nhớ lại và vẽ cho cô con muỗi - Ghi tên các bộ phận của con muỗi - Chiếu bài 1 nhóm - Chiếu con muỗi có các bộ phận hoàn chỉnh để học sinh bổ sung <p align="center">Cấu tạo bên ngoài con muỗi</p> 	<ul style="list-style-type: none"> -Ngồi theo nhóm 5 -Trả lời cá nhân -Vẽ theo nhóm (trao đổi, phân công,...) 5 phút -Đại diện nhóm lên trình bày -Nhóm khác bổ sung 	<p>Giấy A4 Màu vẽ</p> <p>Máy đa vật thể</p> <p>Máy chiếu</p>

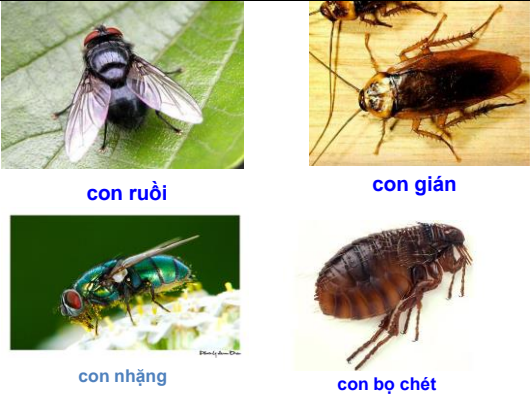
“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

	<p>- Cho hs xem video về con muỗi -Nêu nhiệm vụ của các bộ phận mà con biết?</p>   <p>⇒ GV: Muỗi đậu bằng chân, di chuyển bằng cánh, dung vòi để đốt. Khi đốt, muỗi cái dung vòi xuyên qua da, hút máu người.</p>	<p>-Bổ sung vào bài</p> <p>-Quan sát</p> <p>-Nêu</p> <p>-Bổ sung</p>	<p>Máy chiếu</p>
<p>3.Hoạt động 2: Tìm hiểu về con muỗi MT: HS biết đưa ra các câu hỏi tìm hiểu về con muỗi</p>	<p>-GV nêu yêu cầu hs suy nghĩ, thảo luận, trao đổi trong nhóm để đưa ra các câu hỏi tìm hiểu về con muỗi</p> <p>-GV ghi lên bảng tóm tắt nội dung các câu hỏi</p>  <div style="border: 1px solid black; padding: 2px; margin-bottom: 5px;">Muỗi sống ở đâu?</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 2px; margin-bottom: 5px;">Muỗi truyền bệnh gì?</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 2px; margin-bottom: 5px;">Muỗi sinh đẻ như thế nào?</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 2px; margin-bottom: 5px;">Con làm gì để không bị muỗi đốt?</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 2px;">Diệt muỗi bằng cách nào?</div>	<p>-Nghe , hiểu</p> <p>-Thảo luận nhóm 2 phút</p> <p>-Học sinh bất kì trong nhóm nêu câu hỏi</p>	<p>Tranh</p> <p>Phấn màu</p>
<p>4.Hoạt động 3 Tìm hiểu</p>	<p>Tìm hiểu để trả lời dần các câu hỏi thắc mắc mà hs nêu</p> <p>a. Nơi sống</p>		

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

	<p style="text-align: center;">Một số vật dụng để diệt muỗi</p>  <p>=>GV: Tất cả các dụng cụ con vừa nêu đều diệt muỗi rất tốt. Ngoài ra thường xuyên dọn nhà cửa, khơi thông cống rãnh, không để nước đọng,...</p> <p style="text-align: center;">e. Để không bị muỗi đốt gia đình con đã làm gì?</p>    <p>=>GV: Tất cả các ý kiến của các nhóm đều rất đúng. Ngoài con muỗi, xung quanh ta còn có nhiều con côn trùng có hại khác. Con hãy kể tên các con vật đó.</p>	<p>diệt muỗi + Vợt điện bắt muỗi</p> <p>HS nêu + Phun thuốc ko cho muỗi vào nhà + Nằm màn tránh muỗi đốt + Làm cửa lưới ngăn muỗi</p> <p>HS thảo luận nhóm Nêu ý kiến + Con rán + Con bọ + Con rết...</p>	<p>Máy chiếu</p>
--	---	---	------------------

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

	 <p align="center">=>GV: Đây là các con côn trùng có hại. Con cần tiêu diệt nó để không mắc bệnh nguy hiểm.</p>		
<p>5.Củng cố</p>	<p>GV yêu cầu hs nêu lại tóm tắt các kiến thức đã học</p> <ul style="list-style-type: none"> + Con muỗi gồm mấy phần? + Nơi sống của muỗi + Cách phòng chống muỗi đốt ntn? <p>-Nhận xét</p>	<p>Thảo luận nhóm và nêu ý kiến</p> <p>“Con muỗi gồm ba phần: đầu, mình, chân và cánh. Muỗi sống nơi ẩm thấp, nước đọng. Nằm màn tránh muỗi đốt, phun thuốc và dùng các dụng cụ diệt muỗi”.</p>	

Trên đây là một số ứng dụng của tôi về cách sử dụng phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1 mà tôi rất tâm đắc.và đã thu được kết quả cao trong thời gian qua. Với quy trình hợp lí, chặt chẽ như đã đề xuất ứng với từng hoạt động cụ thể trong tiết dạy với mục tiêu khác nhau. Để một lần nữa khẳng định tính hiệu quả khả thi của nó tôi xin minh chứng bởi thực tế sau:

Kết quả thực hiện

Qua việc hiện giảng dạy bằng các biện pháp đã trình bày, tôi kiểm tra học sinh một bài tổng hợp để đánh giá chung. Qua khảo sát tôi thấy rằng chất lượng khi có áp dụng phương pháp BTNB đã góp phần nâng cao chất lượng đại trà của

“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”

học sinh đều hơn. Tôi đã thống kê kết quả của lớp trước và sau khi thực hiện phương pháp này

Lớp	Số sĩ	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	%	SL	%	SL	%
Cuối HK1	60	10	16	32	80,8	2	3,2
Giữa HK2	60	20	32	40	68	0	0
Tháng 4	60	27	43,2	33	56,8	0	0

Nhìn vào bảng trên cho thấy chất lượng tiết dạy có sử dụng các biện pháp dạy học nâng cao chất lượng môn Tự nhiên và xã hội bằng phương pháp BTNB cao hơn hẳn so với tiết dạy không áp dụng phương pháp này. Rõ ràng khi đổi chiều kết quả bài làm của học sinh qua từng thời điểm tôi thấy chất lượng giảng dạy, lĩnh hội kiến thức và phát triển các kỹ năng cho các con ngày càng hiệu quả, nắm vững tri thức và biết vận dụng điều đã học trong bài làm của mình.

Kết quả cũng đã chứng minh được tiết dạy của tôi đã đi đúng hướng chỉ đạo của nhà trường và theo đúng hướng đổi mới của Bộ giáo dục đề ra.

Với kết quả khả quan và được bạn bè hưởng ứng, trong các buổi sinh hoạt chuyên môn định kì, tôi đã mạnh dạn đưa ra hội đồng sư phạm trao đổi, thảo luận, phổ biến về những hiệu quả, những ưu điểm mà BTNB đem lại trong dạy các môn học được hội đồng nhất trí cao và làm chuyên đề phổ biến rộng rãi.

C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

I. Kết luận

Phương pháp **Bàn tay nặn bột** là một trong những phương pháp dạy học tiên tiến. Phương pháp này giúp trẻ tự phát hiện được vấn đề. Điều đó có nghĩa là nhu cầu học có thể xuất phát từ do chính các em. Các em có thể sáng tạo trong hiện tại và trong tương lai. Phương pháp này phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và đặc điểm nhận thức của học sinh tiểu học.

Từ kết quả nghiên cứu lí luận và thực tiễn, với góc độ lí luận dạy học tôi đã đề ra quy trình sử dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột trong dạy môn Tự nhiên và xã hội ở Tiểu học, đặc biệt ở lớp 1. Quy trình gồm các bước được tiến hành theo trình tự nhất định. Với quy trình này góp phần góp phần quan trọng vào việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa hoạt động nhận thức của học sinh. Các em thực sự hoạt động tích cực và đầy hứng thú. Nó giúp cho học sinh phát triển khả năng tư duy logic, trí tưởng tượng, rèn luyện kĩ năng, kĩ xảo thực hành và vốn ngôn ngữ khoa học, kèm theo sự vững vàng trong lập luận. Đó chính là yếu tố quan trọng để giúp học sinh tìm tòi, khám phá, phát huy tính tích cực của mình.

II. Khuyến nghị

- Ban lãnh đạo tăng cường xây dựng chuyên đề, đổi mới phương pháp dạy học với giáo viên Tiểu học có sử dụng phương pháp Bàn tay nặn bột
- Động viên kịp thời với giáo viên có sáng tạo trong đổi mới phương pháp dạy học.
- Giáo viên cần có nhận thức đúng về lí luận đổi mới phương pháp, giúp học sinh chủ động lĩnh hội kiến thức, hình thành kĩ năng và phát triển toàn diện.
- Cần thường xuyên bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho mình để vận dụng các phương pháp mới, tiên tiến vào quá trình dạy học nâng cao chất lượng dạy học, chất lượng giáo dục nói chung.
- Phương pháp áp dụng **Bàn tay nặn bột** vào dạy môn Tự nhiên và xã hội lớp 1 có tính khả thi rất cao. Vì vậy giáo viên cần nghiên cứu kĩ nội dung kiến thức cũng như tìm hiểu thêm bản chất của phương pháp này để ứng dụng phù hợp với trình độ của học sinh thực tại của trường của lớp mình để đạt hiệu quả tối ưu nhất mà phương pháp đem lại.

**“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về
cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”**

TÀI LIỆU THAM KHẢO

STT	Tên sách	Nhà xuất bản	Năm
01	Georger Charpar. Bàn tay nặn bột	NXB giáo dục	1999
02	Sách giáo khoa môn Tự nhiên và xã hội lớp 1	NXB giáo dục	2005
03	Phương pháp Bàn tay nặn bột trong giảng dạy cho học sinh tiểu học	NXB giáo dục	2001
04	Tài liệu tập huấn phương pháp Bàn tay nặn bột	Tạp chí giáo dục	2001
05	Phương pháp dạy học phát huy tính tích cực	Nghiên cứu giáo dục	1994

**“Áp dụng một phần của phương pháp Bàn tay nặn bột vào dạy các bài về
cây cối và con vật môn Tự nhiên và xã hội lớp 1”**

MỤC LỤC

A. ĐẶT VẤN ĐỀ	
I. Lí do chọn đề tài	1
II. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	3
B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ	
I. Cơ sở lí luận	5
II. Cơ sở thực tiễn	5
III. Các giải pháp thực hiện đề tài	6
IV. Khả năng vận dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" trong dạy học môn Tự nhiên và Xã hội lớp 1 ở trường Tiểu học	15
C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	
I. Kết luận	33
II. Khuyến nghị	33
Tài liệu tham khảo	34